

**BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 4/2024**  
**(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)**

| STT       | Họ Và tên      | ĐƠN VỊ      | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải nộp<br>tháng 10/2024 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>11/2024 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>12/2024 | Số thuế nộp<br>quý 4/2024 | Số thuế đã tạm<br>khấu trừ trong<br>Q4/2024 | Tiền TTTN<br>Q4/2024 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND được<br>nhận | Trừ tiền Thuế<br>TNCN Q4/2024<br>vào tiền TTTN<br>Q3/2024 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Số thuế<br>TNCN còn<br>phải nộp<br>thêm | Tiền vào tài<br>khoản ngân<br>hàng |
|-----------|----------------|-------------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|------------------------------------|
|           |                |             |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                   |                                      |                                      |                           |                                             |                                                              |                                                                                      |                                         |                                    |
| 56        | Giáp Văn Thịnh | Phòng QT-DV | 108.540.364                    | 33.000.000              | 39.600.000         | 2.697.786                | 105.220                           | 5.589.492                            | -                                    | 5.694.712                 | -                                           | 37.371.927                                                   | 5.694.712                                                                            | -                                       | 31.677.215                         |
| Tổng cộng |                |             | 108.540.364                    | 33.000.000              | 39.600.000         | 2.697.786                | 105.220                           | 5.589.492                            | -                                    | 5.694.712                 | -                                           | 37.371.927                                                   | 5.694.712                                                                            | -                                       | 31.677.215                         |

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17 tháng 01 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TP. KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

NGƯỜI LẬP BẢNG

Đinh Văn Đệ

Nguyễn Kính

Nguyễn Thị Minh Thùy